

# Pháp luật bảo đảm xã hội Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn thực hiện : Luận văn ThS / Nguyễn Hiền Phương; Nghd.: TS. Nguyễn Huy Ban . - H. : Khoa Luật, 2002 . - 120 tr.

Tóm tắt: Luận văn đã nêu bật thực trạng sau 8 năm thi hành luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân (1991-1998) cũng như xu thế cần thiết phải hợp nhất và bổ sung hai bộ luật này thành luật doanh nghiệp trong điều kiện đổi mới của nền kinh tế; trình bày những vấn đề pháp lý chủ yếu của luật doanh nghiệp và đưa ra những đề xuất nhằm hoàn thiện các quy định hướng dẫn thi hành luật, đặt cơ sở để tiếp tục nghiên cứu phát triển, hoàn thiện luật sau này

## **LỜI NÓI ĐẦU CHƯƠNG I: THỰC TRẠNG SAU 8 NĂM THI HÀNH LUẬT CÔNG TY VÀ LUẬT DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN.**

**Luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân trong những năm 8 đầu của thời kỳ đổi mới.**

1. Sự ra đời của công ty và luật doanh nghiệp tư nhân.
2. Vai trò, ý nghĩa của luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân.
  - 2.1. Về mặt kinh tế
  - 2.2. Về mặt pháp lý
  - 2.3. **Thực trạng sau 8 năm thi hành luật công ty và luật doanh 20 nghiệp tư nhân (1991-1998).**

1. Những hạn chế chủ yếu của luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân năm 1990.
  - 1.1 Đối với luật công ty
  - 1.2. Đối với luật doanh nghiệp tư nhân
2. Những nhân tố và điều kiện mới của nền kinh tế sau 10 năm đổi mới và yêu cầu phải sửa đổi luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân năm 1990.

**III. Sự cần thiết, cơ sở cho việc hợp nhất luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân và bổ sung thành luật doanh nghiệp.**

1. Kinh nghiệm luật pháp ở các nước trên thế giới về luật công ty và luật doanh nghiệp tư nhân.
2. Quan điểm khoa học, thực tiễn pháp luật và cuộc sống thực tiễn cơ sở của việc hình thành luật doanh nghiệp ở nước ta.

## **CHƯƠNG II: MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ CHỦ YẾU CỦA LUẬT DOANH NGHIỆP**

|                                                                                          |                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>L Phạm vi điều chỉnh</b>                                                              | <b>39</b>          |
| <b>EL Bản chất, cơ cấu tổ chức, quản lý và hoạt động của các loại hình doanh nghiệp.</b> | <b>42</b>          |
| 1. Doanh nghiệp tư nhân                                                                  | 42                 |
| 2. Công ty hợp danh                                                                      | 47                 |
| 2. 1. Khái niệm và đặc điểm                                                              | 47                 |
| 2.2.                                                                                     |                    |
| Thành viên của công ty hợp danh                                                          | 50                 |
| 2.2.1. Thành viên hợp danh                                                               | 50                 |
| 2.2.2. Thành viên góp vốn                                                                | 52                 |
| 2.2.3. Tiếp nhận thành viên và chấm dứt tư cách thành viên                               | 52                 |
| 2.3. Tổ chức quản lý công ty hợp danh.                                                   | 54                 |
| 3. Công ty cổ phần                                                                       | 55                 |
| 3.1. Khái niệm, đặc điểm                                                                 | 55                 |
| 3.2. Cổ phần, cổ phiếu                                                                   | 59                 |
| 3.3. Vốn và chế độ tài chính                                                             | 62                 |
| 3.4. Tổ chức quản lý công ty cổ phần                                                     | 65                 |
| 3.4. 1. Đại hội đồng cổ đông                                                             | 65                 |
| 3.4.2. Hội đồng quản trị                                                                 | 68                 |
| 3.4.3. Giám đốc ( tổng giám đốc) công ty                                                 | 70                 |
| 3.4.4. Ban kiểm soát                                                                     | 70                 |
| 4. Công ty trách nhiệm hữu hạn                                                           | 73                 |
| 4.1. Khái niệm, đặc điểm                                                                 | 73                 |
| 4.2. Tổ chức, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn                                        | 75                 |
| 4.2.1. Cơ cấu tổ chức, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn                               | 75 một thành viên. |

|                                                                          |    |
|--------------------------------------------------------------------------|----|
| 4.2.2. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty TNHH từ hai thành 77 viên trở lên  | 80 |
| Thành lập, đăng ký kinh doanh                                            |    |
| ▪ Đối tượng có quyền thành lập quản lý doanh nghiệp, góp vốn vào công ty | 81 |
| 2. Trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh                                  | 84 |
| Quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp và thành viên                           |    |
| 1. Quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp                                      |    |
| 1.1. Quyền của doanh nghiệp                                              |    |
| 1.2. Nghĩa vụ của doanh nghiệp                                           |    |
| 2. Quyền và nghĩa vụ của thành viên                                      |    |
| V. To chức lại doanh nghiệp                                              |    |
| 1. Hợp nhất, sáp nhập công ty                                            |    |
| Chia, tách công ty                                                       |    |
| 2. Chuyển đổi công ty                                                    |    |
| VI. Giải thể, phá sản doanh nghiệp                                       |    |
| Giải thể doanh nghiệp                                                    |    |
| 1.1. Các trường hợp giải thể doanh nghiệp                                |    |
| 1.2. Thủ tục giải thể                                                    |    |
| 2. Phá sản doanh nghiệp                                                  |    |

107

## CHƯƠNG IX: MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Những quy định về doanh nghiệp tư nhân
2. Những quy định về công ty hợp danh
3. Những quy định về công ty trách nhiệm hữu hạn
4. Những quy định về công ty cổ phần
5. Quy định liên quan đến thành lập và đăng ký kinh doanh DN

## KẾT LUẬN

## TÀI LIỆU THAM KHẢO